

BÁO CÁO
Kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2014
và kế hoạch hoạt động năm 2015

Kính thưa: các vị khách quý, kính thưa quý cổ đông.

Được sự ủy quyền của HĐQT, tôi xin trình bày báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông về việc kết quả hoạt động của HĐQT năm 2014 và kế hoạch hoạt động năm 2015 như sau:

Phần thứ nhất

Báo cáo kết quả hoạt động năm 2014

1. Tình hình chung.

Tình hình thiết bị của công ty: mặc dù công ty cũng đã từng bước cải tạo, sửa chữa nhưng một số thiết bị chính vẫn còn nhiều nguy cơ không ổn định đặc biệt là tuabine, máy phát, cầu cảng...

Việc tham gia thị trường phát điện cạnh tranh đối với Công ty cổ phần nhiệt điện Ninh bình gặp nhiều khó khăn do công nghệ cũ, giá thành cao phải cạnh tranh với những nhà máy có công nghệ mới, giá thành rẻ, đặc biệt, giá than trong năm 2014 vẫn tăng ở mức cao làm tăng chi phí đầu vào và làm giảm khả năng cạnh tranh khi tham gia thị trường điện.

2. Hoạt động của Hội đồng Quản trị

a) Công tác tổ chức

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2013 bầu ra HĐQT nhiệm kỳ (2013-2017) HĐQT đã phân công nhiệm vụ các thành viên. Trong năm 2014, thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị không có sự biến động: gồm 05 người (01 chủ tịch và 04 thành viên)

- | | |
|---------------------------|----------------------------|
| + Ông Phạm Ngọc Hòa | - Chủ tịch chuyên trách |
| + Ông Đỗ Hoàn Khôi | - Ủy viên; Tổng giám đốc |
| + Ông Dương Thủy Đức | - Ủy viên; Không điều hành |
| + Ông Lê Văn Danh | - Ủy viên; Không điều hành |
| + Bà Nguyễn Thị Mai Thanh | - Ủy viên; Không điều hành |

b) Công tác lãnh đạo của Hội đồng quản trị

Do đã nhận biết trước được những khó khăn trên, nên ngay từ đầu năm, HĐQT đã tập trung đề ra những biện pháp và những giải pháp kịp thời, tranh thủ những thời cơ thuận lợi để tập trung cho sản xuất. HĐQT đã đề ra chủ trương chiến lược về đầu tư, nâng cấp, áp dụng công nghệ mới nhằm củng cố, nâng cao hiệu suất thiết bị như sửa chữa thay thế cách điện cuộn dây Stato các máy phát điện số 1, triển khai kế hoạch phục hồi turbine, tiếp tục thay mới hệ thống điều khiển lọc bụi tĩnh điện, cải tạo hệ thống điện điều khiển cầu DEK số 3, sửa chữa cầu lán than khô cũ v.v...

Năm 2014, HĐQT đã tiến hành họp 03 phiên họp và nhiều lần hội ý, xin ý kiến các thành viên HĐQT bằng văn bản. Đã ban hành 03 Nghị quyết về tình thực hiện nhiệm vụ năm 2014, các Nghị quyết của HĐQT đã bám sát vào mục tiêu của Đại hội đồng cổ đông giao cho và đến nay đã thực hiện đầy đủ các nghị quyết của HĐQT ban hành.

Trong năm, HĐQT đã ban hành 41 quyết định liên quan đến các hoạt động của công ty, trong đó về công tác tổ chức đã bổ nhiệm mới 12 cán bộ lãnh đạo công ty, trưởng, phó phòng và tương đương (01 đ/c Phó tổng giám đốc, 01 kế toán trưởng, 02 quản đốc, 08 phó quản đốc, phó phòng và tương đương). Bổ nhiệm lại 12 cán bộ từ phó Tổng giám đốc công ty đến các trưởng, phó phòng và tương đương. Tất cả các Quyết định này đều đã bám sát và phù hợp với tình hình thực tế của Công ty, do đó đã tạo điều kiện thuận lợi cho Ban điều hành triển khai các công việc có liên quan. Công ty đã thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo và công bố thông tin theo đúng quy định của luật chứng khoán và báo cáo chủ sở hữu.

3. Hoạt động của Ban điều hành

Trong năm 2014, HĐQT ghi nhận sự nỗ lực, cố gắng của ban điều hành và toàn thể cán bộ, công nhân, người lao động trong công ty trong việc thực hiện các nhiệm vụ được giao. Ban điều hành bám sát các nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông, HĐQT đề ra, thực hiện những biện pháp và những giải pháp kịp thời, tranh thủ những thời cơ thuận lợi để tập trung cho sản xuất nhằm đảm bảo sản xuất an toàn, lâu dài, hiệu quả. Ban Tổng Giám Đốc cùng với tập thể người lao động đã nỗ lực phấn đấu, thi đua lao động sản xuất, kinh doanh, đảm bảo sản xuất an toàn, hiệu quả, phấn đấu tăng doanh thu, giảm chi phí để tăng lợi nhuận. Đảm bảo quyền lợi, lợi ích hài hòa cho tập thể người lao động và các cổ đông.

4. Kết quả sản xuất kinh doanh

Kết thúc năm 2014, Công ty đã hoàn thành tốt nhiệm vụ kế hoạch đã được đề ra theo nghị quyết Đại hội cổ đông thường niên năm 2014 đã biểu quyết thông qua. Điều đó được thể hiện ở một số kết quả chính như sau:

a) Kết quả chủ yếu trong SXKD năm 2014 (phụ lục 1)

TT	DIỄN GIẢI	ĐVT	Kế hoạch ĐHCĐ 2014	Thực hiện năm 2014	So sánh TH/KH (%)
1	Sản lượng điện phát	Tr. kWh	510,00	536,10	105,12
2	Sản lượng điện thương phẩm	Tr. kWh	460,53	485,50	105,42
3	Tổng chi phí SXKD	Tr. đồng	912.075,57	928.531,41	101,80
4	Tổng doanh thu SXKD	Tr. đồng	923.818,14	986.295,42	106,76
5	Lợi nhuận trước thuế	Tr. đồng	11.742,57	57.764,01	491,92
6	Thuế TNDN	Tr. đồng	2.583,37	12.695,66	491,44
7	Lợi nhuận sau thuế	Tr. đồng	9.159,20	45.068,35	492,06
8	Cổ tức (KH:5%)	Tr. đồng	6.432,75		

b) Công tác Sửa chữa lớn.

Trong năm 2014, Công ty đã SCL thiết bị chính như sau:

- Đại tu Lò hơi số 1 từ ngày 05/7/2014 đến ngày 28/8/2014.
- Trung tu Lò hơi số 3 từ ngày 04/9/2013 đến ngày 18/10/2014.
- Đại tu Tuabin số 4 từ ngày 16/9/2014 đến ngày 20/10/2014.
- Trung tu Tuabin số 1 từ ngày 05/7/2014 đến hết ngày 17/9/2014.

Ngoài việc SCL các thiết bị chính, Công ty cũng tập trung SCL các thiết bị lẻ theo kế hoạch đã đề ra (thực hiện 8/8 danh mục), đảm bảo chất lượng và tiến độ sửa chữa thiết bị.

Giá trị thực hiện SCL năm 2014 là: 44.130,49 triệu đồng.

c) Dự án xường tuyển tro xỉ

Năm 2014 là năm thứ 3 dự án xường tuyển đi vào hoạt động có nhiều khó khăn do tiếp tục phải củng cố hệ thống kho bãi, mặt bằng. Cũng do ảnh hưởng khó khăn chung nên khâu tiêu thụ sản phẩm cũng gặp nhiều khó khăn. Dự án đã bảo đảm thực hiện được một số mục tiêu đề ra là bảo đảm công ăn việc làm cho người lao động, giảm bớt ô nhiễm môi trường và có đóng góp thêm lợi nhuận cho công ty. Năm 2014, doanh thu đạt 12.987,3 triệu đồng, lợi nhuận đạt 572,74 triệu đồng.

d) Các mặt công tác khác

Công ty đã rà soát, lập lại định biên của các đơn vị trong Công ty, tổ chức và sắp xếp hợp lý lao động trong từng bộ phận đã tạo điều kiện cho công tác SXKD của Công ty đạt hiệu quả hơn. Đến ngày 31/12/2014 tổng số lao động trong toàn công ty là 684 người, giảm 137 người so với năm 2013 (821 người tính đến 31/12/2013)

Công ty tăng cường công tác quản lý trong tất cả các mặt của sản xuất, quản lý vận hành, sửa chữa thiết bị, nâng cao hiệu suất lò, máy để giảm chi phí, thanh quyết toán các công trình, thực hiện chế độ lương, thưởng đúng mục đích, đúng quy định.

Giải quyết kịp thời những vấn đề tồn tại, phát sinh trong quá trình lao động sản xuất. Áp dụng những đề tài, sáng kiến cải tiến kỹ thuật, hợp lý hoá sản xuất đã đem lại lợi ích thiết thực phục vụ cho sản xuất.

Thực hiện nghiêm túc các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường, quản lý chất thải, bảo đảm vệ sinh môi trường, an toàn lao động, công tác trang bị phòng hộ cá nhân, bảo hộ lao động, khám sức khoẻ định kỳ, kiểm soát môi trường, vệ sinh môi trường lao động, vệ sinh công nghiệp, PCCN, PCLB... đảm bảo thực hiện đúng quy định.

5. Kiểm điểm việc thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2014 giao:

Ngày 20/5/2014 công ty đã tổ chức thành công ĐHCĐ thường niên theo đúng quy định. Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2014 ban hành Nghị quyết bao gồm 07 nội dung. Kết thúc năm 2014, công ty đã hoàn thành và hoàn thành vượt mức 07 nội dung đề ra. Đặc biệt là hoàn thành tốt chỉ tiêu về kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2014 bao gồm: Sản lượng điện sản xuất, doanh thu, lợi nhuận và năng suất lao động. Riêng nội dung 7 về việc phân phối lợi nhuận năm

2013, Đại hội giao cho Hội đồng quản trị quyết định; Tại cuộc họp HĐQT lần 3/2014 đã quyết định chi cô tức đợt 2 năm 2013 là 03% và ứng cô tức đợt 1/2014 là 5% vốn điều lệ.

6. Tự đánh giá của HĐQT:

Từ những kết quả đạt được cho thấy năm 2014, HĐQT là một tập thể thống nhất và đã có rất nhiều cố gắng lãnh đạo, chỉ đạo, đảm bảo tính kịp thời nhất là những tình huống công việc, sự việc cần phải có quyết định sớm, nhanh trong điều kiện các thành viên trong HĐQT bận nhiều công việc và ở xa công ty. Tuy nhiên trong năm 2015, để thực hiện tốt hơn nữa HĐQT cần tiếp tục phát huy những kết quả đạt được và cố gắng hơn nữa để công tác lãnh đạo, chỉ đạo và giám sát của HĐQT được tốt hơn. HĐQT Công ty rất mong nhận được sự quan tâm đóng góp xây dựng của các cổ đông và người lao động trong công ty để giúp cho công tác chỉ đạo, điều hành có bước phát triển mới nhằm xây dựng thương hiệu NBP hiệu quả, bền vững.

Phần thứ 2

Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2015

1. Nhận định tình hình

Năm 2015, tình hình thực hiện nhiệm vụ SXKD sẽ gặp rất nhiều khó khăn, thiết bị vẫn tiềm ẩn những phát sinh dễ xảy ra sự cố; giá cả VTTB tiếp tục tăng làm tăng chi phí đầu vào; giá than vẫn giữ ở mức cao; chất lượng than cung cấp cho Công ty theo tỷ lệ cám 4 và cám 5 sẽ bị giảm. Năng lực cạnh tranh tại thị trường điện của Công ty thấp do giá thành sản xuất cao. Đặc biệt, công ty đã tách ra khỏi thị trường phát điện cạnh tranh, việc phân đấu phát sản lượng cao là khó khăn, ảnh hưởng trực tiếp đến kế hoạch sản xuất, doanh thu, lợi nhuận.

2. Mục tiêu của năm 2015 và những năm tiếp theo

- Sản xuất ổn định, làm tốt công tác bảo vệ môi trường.
- Tập trung củng cố thiết bị đảm bảo vận hành an toàn, ổn định, thực hành tiết kiệm, tối ưu hóa chi phí, giảm giá thành sản xuất, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh, phấn đấu trong những năm tới, tiếp tục được tham gia thị trường phát điện cạnh tranh để đảm bảo sản xuất ổn định, an toàn, hiệu quả và lâu dài; đảm bảo việc làm, thu nhập cho người lao động và lợi ích của các nhà đầu tư, duy trì thời gian hoạt động của Công ty đến sau năm 2020.

3. Một số chỉ tiêu chính năm 2015 như sau (Phụ lục 1)

- Sản lượng điện sản xuất: > 292 triệu kWh.
- Tỷ lệ điện tự dùng < 10,5%.
- Suất hao than tiêu chuẩn < 575g/kWh
- Suất hao dầu đốt kèm < 0,35 g/kWh
- Tổng lợi nhuận trước thuế: > 12 tỷ đồng.
- Tỷ lệ cô tức > 5%.

(do năm 2015 công ty không tham gia thị trường phát điện cạnh tranh và thời điểm này Bộ Công thương chưa ban hành Quy định về cơ chế tính toán,

thanh toán đối với những nhà máy tách ra khỏi thị trường phát điện cạnh tranh như nhà máy điện Ninh Bình nên một số chỉ tiêu trên là tạm tính. HĐQT trình Đại hội ủy quyền cho HĐQT phê duyệt KHSXKD năm 2015 sau khi có Thông tư và các văn bản hướng dẫn của Cục điều tiết điện lực, EVN, GENCO3..)

HĐQT nhận thấy các chỉ tiêu về kế hoạch sản lượng sản xuất, lợi nhuận có sự sụt giảm nhiều so với kế hoạch và thực hiện của năm 2014, do năm 2015 công ty không tham gia thị trường điện mà phụ thuộc vào sự huy động phương thức của Trung tâm điều độ hệ thống điện quốc gia và cơ chế huy động, thanh toán của Bộ Công thương. Tuy nhiên, trên cơ sở phân tích, đánh giá, dự báo nhu cầu và tình hình thực tế của hệ thống, bằng các biện pháp mạnh như tập trung củng cố thiết bị đảm bảo sản xuất ổn định, an toàn, hiệu quả; tranh thủ mọi điều kiện để phấn đấu phát tăng sản lượng, tăng doanh thu, thực hành tiết kiệm sẽ cố gắng hoàn thành kế hoạch lợi nhuận.

4. Các giải pháp và một số nhiệm vụ trọng tâm như sau:

a) Giải pháp kỹ thuật: tiếp tục triển khai đầu tư củng cố cải tạo, nâng cấp thiết bị chính như turbine, máy phát điện, máy biến thế, hệ thống rơ le bảo vệ, hệ thống kích thích tĩnh máy phát điện, hệ thống cầu bốc than, bản thể hệ thống khử bụi tĩnh điện...

+ Trong năm 2015:

- Tập trung sửa chữa thay mới Bản thể turbin máy 3 theo hợp đồng đã ký tháng 9/2014.

- Thay mới cách điện Stato máy phát số 3.

+ Định hướng các năm tiếp theo:

- Tiếp tục thực hiện kế hoạch đại tu, phục hồi các turbine giai đoạn (2015-2018) theo Quyết định số 376/QĐ-NBTPC-HĐQT ngày 18/10/2013 của Hội đồng quản trị triển khai Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2013.

- Tiếp tục nghiên cứu đầu tư, cải tiến, nâng cấp, thay mới các hệ thống, thiết bị vận hành tuổi thọ cao, hiệu suất kém, thiếu an toàn bằng các thiết bị công nghệ mới có chọn lọc để đảm bảo vận hành an toàn, nâng cao hiệu quả, giảm giá thành. Cụ thể: Thay hệ thống rơ le bảo vệ; hệ thống kích thích tĩnh các máy phát điện; hệ thống đo lường, điều khiển máy phát; lắp đặt hệ thống biến tần cho các động cơ; bản thể hệ thống lọc bụi tĩnh điện...

b) Giải pháp về công tác tổ chức: Từ tình hình thực tế về nhân lực và những đòi hỏi trong thời gian tới, HĐQT sẽ thống nhất, định hướng và ra Nghị quyết để thực hiện, nghiên cứu sắp xếp mô hình hợp lý, xây dựng lại định biên trên tinh thần giảm dần về số lượng biên chế, tăng cường công tác đào tạo nhằm nâng cao năng suất và hiệu quả lao động của cán bộ, chuyên viên và người lao động trong công ty. Quản lý hiệu quả đội ngũ cán bộ hiện có. Phát hiện và bồi dưỡng những cán bộ có năng lực cao, phẩm chất tốt để bổ nhiệm vào các vị trí lãnh đạo.

c) Giải pháp về công tác quản lý: Tiếp tục tập trung thực hiện các biện pháp để tăng cường, nâng cao công tác Quản lý kỹ thuật, Quản lý tài chính, Quản lý vật tư và Quản lý lao động nhằm đảm bảo ổn định và nâng cao hiệu quả SXKD. Thực hiện sửa đổi quy chế trả lương, thưởng theo hướng phù hợp với trình độ, năng lực thực tế, tính chất của công việc và sự đóng góp của các cá nhân. Tập trung nghiên

cứu, theo dõi diễn biến của Thị trường điện để nắm bắt kịp thời để có phương án tham gia một cách hiệu quả nhất.

Tiếp tục hoàn thiện cơ chế, nâng cao năng lực quản lý của công ty và nâng cao chất lượng công tác đào tạo. Sắp xếp lại lực lượng lao động theo hướng giảm nhân lực sau khi một số lao động được nghỉ chế độ, làm dịch vụ sửa chữa, một số lao động chuyển đi các nhà máy mới... trên cơ sở lao động hiện có nhằm nâng cao hiệu quả lao động.

d) Thi đua lao động sản xuất gắn liền với công tác bảo vệ môi trường, thực hiện tốt quy định theo tiêu chuẩn môi trường mới (năm 2015) bảo đảm phát triển sản xuất bền vững.

Trên đây là báo cáo tình hình và kết quả thực hiện năm 2014 và phương hướng một số nhiệm vụ cơ bản năm 2015. Trên cơ sở nhiệm vụ của HĐQT và kế hoạch chi tiết của Ban điều hành trình bày trước Đại hội, đề nghị Đại hội đồng cổ đông thông qua. HĐQT sẽ tăng cường chỉ đạo giám sát tình hình thực hiện nhiệm vụ năm 2015. HĐQT và Ban điều hành rất mong muốn nhận được sự quan tâm sâu sát, sự chia sẻ của các cổ đông. Sự ủng hộ của các quý vị là nguồn động lực mạnh mẽ để công ty vượt qua khó khăn, thử thách tiếp tục phấn đấu hoàn thành nhiệm vụ kế hoạch năm 2015./.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HĐQT**



Phạm Ngọc Hòa

PHỤ LỤC 1
Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2014.

TT	DIỄN GIẢI	ĐVT	Kế hoạch năm 2014	Thực hiện năm 2014	So sánh (TH/KH) %
1	Sản lượng điện phát	Tr.kwh	510,00	536,10	105,12
2	Tỷ lệ điện tự dùng	%	9,70	9,43	97,22
3	SL điện thương phẩm	Tr.kwh	460,53	485,50	105,42
4	Than tiêu chuẩn	g/kwh	570,00	546,54	95,88
5	Dầu đốt	g/kwh	0,35	0,286	81,71
6	Tổng CP SXKD. Trong đó:	Tr. đồng	912.075,57	928.531,41	101,80
6.1	Chi phí sản xuất Điện	Tr. đồng	893.488,78	911.703,24	102,04
6.2	Chi phí HD Tài chính	Tr. đồng	30,00	28,33	94,43
6.3	CP SXKD khác	Tr. đồng	18.556,79	16.799,84	90,53
7	Tổng doanh thu SXKD. Trong đó:	Tr. đồng	923.818,14	986.295,42	106,76
7.1	Doanh thu SX Điện	Tr. đồng	901.698,16	964.532,54	106,97
7.2	Doanh thu HĐ tài chính	Tr. đồng	3.800,00	3.348,20	88,11
7.3	Doanh thu SXKD khác	Tr. đồng	18.319,98	18.414,68	100,52
8	Lợi nhuận trước thuế	Tr. đồng	11.742,57	57.764,01	491,92
9	Thuế TNDN 22%	Tr. đồng	2.583,37	12.695,66	491,44
10	Lợi nhuận sau thuế	Tr. đồng	9.159,20	45.068,35	492,06
11	Cổ tức(KH 2014: 5%)	Tr. đồng	6.432,75		
12	Giá bán điện bình quân	đ/kwh	1.964,48	1.986,68	101,13

PHỤ LỤC 2
Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2015

TT	DIỄN GIẢI	ĐVT	Kế hoạch năm 2015
1	Sản lượng điện phát	Triệu kWh	292,0
2	Tỷ lệ điện tự dùng	%	10,5
3	Sản lượng điện thương phẩm	Triệu kWh	261,0
4	Tổng chi phí SXKD. Trong đó:	Triệu đồng	643.073,49
4.1	Chi phí sản xuất Điện	Triệu đồng	629.136,85
4.2	Chi phí sản xuất kinh doanh khác	Triệu đồng	13.936,64
a	<i>Chi phí hoạt động tài chính</i>	<i>Triệu đồng</i>	-
b	<i>Chi phí SXKD khác</i>	<i>Triệu đồng</i>	13.936,64
5	Tổng doanh thu SXKD. Trong đó:	Triệu đồng	655.219,89
5.1	Doanh thu sản xuất điện (tạm tính)	Triệu đồng	638.413,82
5.2	Doanh thu sản xuất kinh doanh khác	Triệu đồng	16.806,06
a	<i>Doanh thu hoạt động tài chính</i>	<i>Triệu đồng</i>	1.171,87
b	<i>Doanh thu SX khác</i>	<i>Triệu đồng</i>	15.634,19
6	Lợi nhuận trước thuế (LNTT)	Triệu đồng	12.146,40
6.1	LNTT sản xuất Điện	Triệu đồng	9.276,97
6.2	LNTT Hoạt động tài chính	Triệu đồng	1.171,87
6.3	LNTT sản xuất kinh doanh khác	Triệu đồng	1.697,55
7	Thuế TNDN KH 2015: 22%*LNTT	Triệu đồng	2.672,21
8	Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	9.474,19
9	Cổ tức KH 2015: 5%*VĐL	Triệu đồng	6.432,75
10	Giá bán điện bình quân	đ/kWh	

**BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
Về quỹ tiền lương và thù lao của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát,
Phân phối các Quỹ năm 2014
Dự kiến Mức chi năm 2015 và một số chỉ tiêu về Quỹ tiền lương năm 2015.
(Tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015)**

Kính thưa các vị khách quý, Kính thưa các vị Cổ đông.

Được sự phân công của HĐQT, tôi xin báo cáo trước Đại hội tình hình thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2014 về việc chi trả thù lao của các thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc (TGD) Ban kiểm soát (BKS) như sau:

PHẦN I

**Kết quả chi trả tiền lương của Chủ tịch HĐQT và TGD
Mức thù lao của các Chức danh HĐQT, BKS năm 2014**

Căn cứ Nghị quyết của đại hội cổ đông thường niên năm 2014 ngày 20/5/2014 đã biểu quyết thông qua mức tiền lương của Chủ tịch HĐQT, TGD và Thù lao của các thành viên HĐQT, Ban kiểm soát năm 2014.

Tại Đại hội đã biểu quyết thông qua về mức tiền lương của Chủ tịch HĐQT, TGD và thù lao của các thành viên kiêm nhiệm HĐQT, BKS đồng thời giao cho HĐQT Công ty được phép điều chỉnh Tăng thêm hoặc giảm xuống phụ thuộc vào mức độ thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh của Công ty trong năm và mức cụ thể do HĐQT Công ty xem xét quyết định.

Căn cứ vào kết quả thực hiện Kế hoạch SXKD năm 2014 như báo cáo của Chủ tịch HĐQT và TGD vừa trình bày trước đại hội, sau khi tính toán cụ thể năm 2014 Công ty cổ phần Nhiệt điện Ninh Bình đã hoàn thành tốt các mục tiêu, nhiệm vụ mà Nghị quyết Đại hội cổ đông Công ty đã đề ra.

- Các chỉ tiêu kinh tế (thực hiện/kế hoạch):

+ Sản lượng điện phát: 536,1 triệu KWh / 510 triệu KWh

- Sản lượng điện thương phẩm: 486,5 triệu Kwh;

- *Tổng doanh thu: 986.295,42 triệu đồng;*
- *Tổng lợi nhuận sau thuế: 45.068,34 triệu đồng.*

Các mặt quản lý của Công ty đã có những tiến bộ. Năm 2014 nộp thuế tại địa phương là 37,94 triệu đồng. Các số liệu về hoạt động SXKD đã được kiểm toán xác nhận.

Căn cứ tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty trong năm 2014. Tổng quỹ tiền lương sản xuất điện năm 2014 và tiền lương của Chủ tịch HĐQT, Ban Tổng GD, KTT, thù lao của các thành viên kiêm nhiệm HĐQT, BKS được thực hiện như nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2014 thông qua.

Do vậy Công ty đã thực hiện việc chi trả 100% Tiền lương của CT HĐQT, TGD, PTGD, KTT và Thù lao của các thành viên kiêm nhiệm HĐQT, BKS là:

- Tổng tiền lương năm 2014 của Chủ tịch HĐQT và TGD là 882 triệu đồng
- Lương PTGD, KTT và thù lao cho các thành viên kiêm nhiệm của HĐQT, BKS là 984,36 triệu đồng

PHẦN II

Dự kiến tiền lương, thù lao của HĐQT, Ban TGD, BKS, Kế toán trưởng và một số chỉ tiêu về Quỹ tiền lương của Công ty năm 2015.

Căn cứ Kế hoạch SXKD năm 2015 đã được HĐQT Công ty phê duyệt và Ban điều hành đã trình Đại hội, theo đó HĐQT đã xác định năm 2015 sẽ có nhiều khó khăn về SXKD, thiết bị vẫn tiềm ẩn những phát sinh hư hỏng, kết hợp với tình hình giá cả sẽ biến động tăng đối với một số loại VTTB. Đặc biệt năm 2015 một số nguồn mới xây dựng đã vào vận hành ổn định sẽ làm tăng sản lượng điện khu vực miền bắc và theo dự báo tình hình nước về các Hồ Thủy điện nhiều do vậy việc huy động phát công suất cao để có mức sản lượng điện như những năm gần đây của Nhà máy sẽ khó khăn hơn rất nhiều. Bên cạnh đó việc thực hiện Cơ chế huy động theo phương thức của cấp trên đối với Công ty là rất khó khăn đây thực sự là một thách thức lớn trong điều hành SXKD của Công ty.

Để thực hiện các mục tiêu về SXKD năm 2015 mà HĐQT và Ban điều hành đã báo cáo trước Đại hội tuy có khó khăn, bằng những giải pháp phù hợp với lòng quyết tâm cố gắng phấn đấu cùng cố tốt thiết bị, tranh thủ điều kiện thuận lợi phát sản lượng cao, để tăng Doanh thu và Lợi nhuận. Tin tưởng rằng

thực hiện kế hoạch năm 2015 sẽ đạt và vượt mức kế hoạch. Trên cơ sở đó xin báo cáo và xin ý kiến của đại hội các nội dung sau:

1. Một số chỉ tiêu về Quỹ tiền lương năm 2015:

- Để đảm bảo thu nhập cho người lao động trong công ty năm 2015 công ty lựa chọn tính quỹ lương sản xuất năm 2015 là:

- Quỹ tiền lương kế hoạch (Vkh 2015) là: **83.756,0 triệu đ**

(Quỹ tiền lương năm 2015 giảm so với năm 2014 là 8,9%, số lao động thực tế bình quân giảm đi, năm 2014 là 734 người dự kiến lao động bình quân năm 2015 chỉ còn 674 người)

Tiền thưởng VHAT điện năm 2015 là: 18.905 triệu đ

2. Đối với tiền lương, thù lao của HĐQT, Ban TGD, BKS, Kế toán trưởng

Về cơ bản một số chỉ tiêu về Quỹ lương chung năm 2015 như trình bày trên. Căn cứ thông tư số 19/2013/TT – BLĐT BXH ngày 09/9/2013 của Bộ Lao động – Thương Binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện chế độ tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với Thành viên hội đồng thành viên hoặc Chủ tịch công ty, Kiểm soát, Tổng giám đốc hoặc Giám đốc, Phó tổng giám đốc hoặc Phó giám đốc, Kế toán trưởng trong công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước làm chủ sở hữu. Nay đề xuất mức lương tạm tính của Chủ tịch HĐQT, Ban TGD, Kế toán trưởng và thù lao của các thành viên kiêm nhiệm HĐQT, Ban KS năm 2015 như sau:

- Lương chủ tịch HĐQT = 25.000.000 đồng/tháng
- Lương Tổng giám đốc = 24.000.000 đồng/tháng
- Lương Phó TGD = 21.000.000 đồng/tháng
- Lương Kế toán trưởng = 19.000.000 đồng/tháng

Mức lương trên chưa bao gồm thưởng VHAT và thu nhập khác (nếu có).

3. Thù lao của các thành viên HĐQT, BKS

- Thù lao của UVHĐQT = 4.200.000 đồng/tháng
- Thù lao của TBKS = 4.200.000 đồng/tháng
- Thù lao của UVBKS = 3.800.000 đồng/tháng

* Tiền lương và thù lao các thành viên trên năm 2015 sẽ được hạch toán vào chi phí giá thành sản xuất điện năm 2015.

4. Một số điều kiện tăng, giảm về Quỹ tiền lương

a. Điều kiện tăng.

- Nếu kết thúc năm 2015 Công ty bảo toàn vốn các mục tiêu của kế hoạch SXKD thực hiện đạt được theo Nghị quyết của đại hội cổ đông thì Công ty được thực hiện Quỹ tiền lương chung của Công ty và Quỹ tiền lương, thù lao của HĐQT, Ban TGD, ban KS và Kế toán trưởng theo kế hoạch.

- Trường hợp mức lương cơ sở của nhà nước và chế độ chính sách thay đổi thì được thay đổi theo (Quỹ lương chung, Quỹ tiền lương, thù lao của HĐQT, Ban TGD, ban KS và Kế toán trưởng cũng sẽ được tăng thêm).

- Trường hợp các mục tiêu cơ bản vượt cao so với kế hoạch đã được đại hội cổ đông thông qua thì Công ty có thể chọn Quỹ lương cao hơn và như vậy Quỹ lương chung, Quỹ tiền lương, thù lao của HĐQT, Ban TGD, Ban KS và Kế toán trưởng cũng sẽ được tăng thêm.

b. Điều kiện giảm:

Trong trường hợp các mục tiêu cơ bản không đạt được như kế hoạch đề ra thì Quỹ lương chung của Công ty và Quỹ tiền lương, thù lao của HĐQT, Ban TGD, ban KS và Kế toán trưởng cũng phải giảm tương ứng.

* Mức tăng hay giảm Quỹ tiền lương chung của Công ty; Quỹ tiền lương, thù lao của HĐQT, Ban TGD, ban KS và Kế toán trưởng do HĐQT Công ty xem xét và quyết định.

PHẦN III

Báo cáo về phương án Phân phối các Quỹ và Cổ tức năm 2014

Dự kiến mức trả cổ tức năm 2015

Kính thưa các vị đại biểu: Vừa qua các vị đại biểu đã được nghe các Báo cáo về kết quả SXKD và Báo cáo tài chính của năm 2014 của Công ty đã được kiểm toán.

Căn cứ vào các quy định của Nhà nước, Điều lệ Công ty và Quy chế quản lý tài chính của Công ty CP Nhiệt điện Ninh Bình.

Dựa vào kết quả sản xuất kinh doanh của năm 2014 và các quy định hiện hành của pháp luật và của Công ty, Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội cổ đông cho ý kiến biểu quyết việc phân chia lợi nhuận và trích lập các quỹ năm 2014 như sau:

1. Phân chia lợi nhuận và trích lập các quỹ năm 2014

ĐVT : Triệu đồng

STT	NỘI DUNG	SỐ TIỀN
I	Vốn điều lệ của Công ty	128.655,00
II	Lợi nhuận chưa phân phối năm 2013	9.843,12
1	Chia cổ tức đợt 2 năm 2013 = 3% vốn điều lệ	3.859,65
2	Lợi nhuận còn lại năm 2013 hạch toán và quỹ ĐTPT theo nghị quyết HĐQT	5.983,47
III	Lợi nhuận sau thuế năm 2014	45.068,35
	Truy thu thuế năm 2013 lấy từ lợi nhuận năm nay theo biên bản thanh tra thuế	123,58
IV	Lợi nhuận năm 2014 được phân phối	44.944,77
1	Quỹ dự phòng tài chính (đủ 10% vốn điều lệ không phải trích)	
2	Quỹ đầu tư phát triển theo qui chế tối thiểu 3% (Không trích)	
3	Quỹ thưởng ban điều hành (1,5 tháng lương của CTHĐQT, TGD, KTT theo ND 71/2013)	323,10
4	Quỹ khen thưởng phúc lợi: Bằng 01 tháng lương của Công ty (ND 71 được trích = 3 tháng lương)	9.125,82
	Tr đó: Quỹ khen thưởng 60%	5.475,49
	Quỹ phúc lợi 40%	3.650,33
5	Dự kiến chia cổ tức cho cổ đông 15% vốn điều lệ : Trong đó	19.298,25
	- Đã tạm ứng 5% cổ tức 2014 bằng 5% VDL	6.432,75
	- Dự kiến chia 10% cổ tức 2014 bằng 10% VDL	12.865,50
VI	Lợi nhuận còn lại năm 2014	16.197,60

Lợi nhuận còn để lại Đại hội đồng cổ đông ủy quyền Hội đồng quản trị quyết định .

2. Dự kiến mức trả cổ tức năm 2015

Năm 2015 trong điều kiện SXKD sẽ có nhiều khó khăn, căn cứ kế hoạch năm 2015 mà HĐQT và Ban Điều hành đã báo cáo với đại hội dự kiến tỷ lệ cổ tức tối thiểu là 5%.

Nhiệm vụ của đại hội lần này là tập trung bàn các biện pháp để phấn đấu đạt kết quả sản xuất cao hơn, giảm các chi phí bất hợp lý nhằm tăng thêm lợi nhuận để có mức cổ tức cao hơn.

Hội đồng quản trị Công ty rất mong sẽ nhận được sự ủng hộ thiết thực của quý vị cổ đông và người lao động của Công ty để góp phần cùng Công ty hoàn thành tốt nhiệm vụ SXKD năm 2015.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu TK HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Phạm Ngọc Hòa

Số: 137/BC-NBTPC-BKS

Ninh Bình, ngày 03 tháng 04 năm 2015

BÁO CÁO
của Ban kiểm soát trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2015
Công ty cổ phần nhiệt điện Ninh Bình

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty CP nhiệt điện Ninh Bình

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp của nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam số 60/2005/QH11 ngày 29 tháng 11 năm 2005.

- Căn cứ điều lệ Công ty được đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua.

Ban kiểm soát xin được báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông về kết quả kiểm soát năm 2014 và đề xuất lựa chọn công ty kiểm toán độc lập cho năm tài chính 2015 như sau:

KẾT QUẢ KIỂM SOÁT

Giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị (HĐQT), ban Tổng Giám đốc (TGD) trong quản lý, điều hành

Trong năm 2014, Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc đã quản lý, điều hành Công ty theo đúng quy định của pháp luật, điều lệ công ty và Nghị quyết đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ).

Ban Tổng Giám đốc đã bám sát nội dung chỉ đạo tại các nghị quyết, quyết định của HĐQT để lập kế hoạch sản xuất, thể hiện sự nỗ lực cũng như trình độ và kinh nghiệm nhằm đưa ra những giải pháp kịp thời và phù hợp để hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh 2014.

Tổng số cán bộ công nhân viên tại thời điểm 31/12/2014 là 684 người, giảm 137 người so với năm 2013, hay giảm 16,7% và tại thời điểm 31/03/2015 là 678 người, giảm 6 người, hay giảm 0,9% so với thời điểm 31/12/2014.

Các chỉ tiêu SXKD chính năm 2014

Chỉ tiêu	Đvt	KH 2014	TH 2013	TH 2014	Tăng/giảm 2014-2013
Sản lượng điện sản xuất	Tr. Kwh	510	605.31	536.1	-11.4%
Điện tự dùng	%	9.70%	9.27%	9.43%	1.7%
Sản lượng điện thương phẩm	Tr. Kwh	460.53	549.20	485.50	-11.6%
Doanh thu	Tỷ đồng	923.8	885.17	986.29	11.42%
Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	9.15	31.6	45	42.4%
Thu nhập/cổ phiếu	đồng	712	2,460	3,503	42.4%

Trong năm 2014, các chỉ tiêu hoạt động chính của Công ty đều vượt kế hoạch Đại hội đồng cổ đông giao. Doanh thu năm 2014 đạt 986.29 tỷ đồng, tăng 11,42% và lợi nhuận sau thuế đạt 45 tỷ đồng, tăng 42,4% so với cùng kỳ 2013. Thu nhập trên cổ phiếu đạt 3.503 đồng/cổ phiếu.

Công tác kế toán, thống kê, báo cáo tài chính và việc quản lý sử dụng vốn và tài sản:

Ban Kiểm soát đã kiểm tra sổ sách kế toán, báo cáo tài chính và kiểm tra chọn mẫu một số chứng từ chi tiết năm 2014 thấy rằng: Công ty đã tuân thủ chế độ kế toán và chế độ quản lý tài chính hiện hành. Chứng từ ghi chép đầy đủ, sổ sách kế toán rõ ràng, số liệu trên sổ chi tiết phù hợp, khớp, đúng với sổ tổng hợp và báo cáo tài chính.

Các chỉ tiêu về tài sản và nguồn vốn

Chỉ tiêu (Tỷ đồng)	2013	2014	Tăng/giảm 2014-2013
Tài sản ngắn hạn	420	334.8	-20.3%
Tiền và tương đương tiền	73.9	52.5	-29.0%
Các khoản ĐT tài chính ngắn hạn	40		-100.0%
Các khoản phải thu ngắn hạn	176.88	200.64	13.4%
Hàng tồn kho	121.55	80.73	-33.6%
Tài sản ngắn hạn khác	7.6	0.9	-88.2%
Tài sản dài hạn	31.95	34.7	8.6%
Tài sản cố định	28.6	25.3	-11.5%
Các khoản ĐT tài chính dài hạn	2.5	2.5	0.0%
Tài sản dài hạn khác	0.85	6.9	711.8%
Tổng tài sản	452.0	369.5	-18.2%
Nợ phải trả	231.5	119.1	-48.5%
Nợ ngắn hạn	231.38	119	-48.6%
Nợ dài hạn	0.087	0.1	14.9%
Vốn chủ sở hữu	220.54	250.43	13.6%
Vốn Điều lệ	128.65	128.65	0.0%
Nguồn vốn khác (Quỹ)	91.89	121.78	32.5%
Tổng nguồn vốn	452.0	369.5	-18.2%

Tổng tài sản tại thời điểm 31/12/2014 đạt 369,5 tỷ đồng, giảm 82,4 tỷ đồng, hay giảm 18,2% so với cùng kỳ 2013, nguyên nhân chính là hàng tồn kho giảm 40 tỷ đồng và các khoản đầu tư ngắn hạn giảm 40 tỷ đồng, giảm tương ứng với khoản nợ phải trả.

Tại thời điểm 31/12/2014, Công ty không có dư nợ vay các tổ chức tín dụng. Tổng dư nợ phải trả là 119 tỷ đồng, giảm 48,5% so với năm 2013.

Tổng vốn chủ sở hữu đạt 250 tỷ đồng, tăng 13,6% so với thời điểm 31/12/2013. Nguyên nhân tăng là do lợi nhuận phát sinh trong năm 2014 chưa phân phối.

283.36
CÔNG TY
CỔ PHẦN
HỆ THỐNG
NINH BÌNH
VH B N H T N

NHẬN XÉT VÀ ĐỀ XUẤT

Về tình hình SXKD: HĐQT, ban TGD và tập thể người lao động đã có nhiều cố gắng trong năm 2014. Do vậy, kết quả hoạt động SXKD đều đạt, vượt mức kế hoạch ĐHCĐ giao, đặc biệt là tăng so với năm 2013 như chỉ tiêu doanh thu tăng 12,7% và lợi nhuận sau thuế tăng 42,4% so với năm 2013.

Về tình hình tài chính, việc quản lý vốn và tài sản: Công ty không có nợ vay, tự chủ về nguồn vốn phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh. Tài sản và nguồn vốn của Công ty được khai thác một cách hiệu quả nhất nhằm đem lại lợi ích cho Xã hội, cổ đông và người lao động trong Công ty.

Năm 2015, nhận định là một năm rất khó khăn đối với Công ty, do không đáp ứng được các yếu tố của thị trường điện, nên không được tham gia thị trường phát điện cạnh tranh, do vậy việc sản xuất kinh doanh năm 2015 sẽ có nhiều bất lợi. Để khắc phục phần nào khó khăn trên, Ban kiểm soát kiến nghị:

Tăng cường công tác quản lý, quản trị nhằm tiết kiệm tối đa chi phí như suất tiêu hao nguyên, nhiên, vật liệu và điện tự dùng, sửa chữa lớn và các chi phí bằng tiền, mặt khác nhằm hạ giá thành, nâng cao tính cạnh tranh trên thị trường điện và quay lại thị trường điện vào năm 2016.

Tăng cường hơn nữa về công tác thu hồi công nợ như các khoản phải thu từ bán điện nhằm đảm bảo đủ nguồn vốn để thanh toán cho các chi phí đầu vào. Bên cạnh đó, sớm quyết toán và thu hồi khoản vốn tạm ứng cho Ban quản lý dự án Điện Thái Bình là 10,7 tỷ đồng.

Giảm tối đa hàng tồn trong trường hợp dự báo giá nguyên, nhiên vật liệu năm 2015 không tăng như than... để giảm áp lực vốn lưu động, nâng cao hiệu quả sử dụng vốn.

Về Công ty kiểm toán cho năm tài chính 2015: Ban kiểm soát tiếp tục đề xuất lựa chọn Công ty TNHH kiểm toán và tư vấn UHY ACA thực hiện việc kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty cho năm tài chính 2015 với mong muốn UHY ACA có những ý kiến tư vấn hơn nữa trong vấn đề kết toán quản trị của Công ty.

Trên đây là toàn bộ nội dung báo cáo về kết quả kiểm soát và đề xuất lựa chọn công ty kiểm toán độc lập cho năm tài chính 2015 của Ban kiểm soát Công ty CP nhiệt điện Ninh Bình, kính trình trước Đại hội đồng cổ đông công ty.

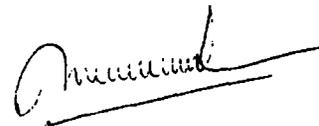
Trân trọng.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Genco3 (để b/c);
- HĐQT Công ty;
- Ban TGD Công ty;
- Lưu: VP, BKS.

TM. BAN KIỂM SOÁT

Trưởng ban



Nguyễn Thị Tường Vi

